Ký bởi: THANH TRA CHÍNH PHỦ
Cơ quan: THANH TRA CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 31/10/2025 15:23:00

THANH TRA CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2702/TTCP-C.I	*Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2025*
V/v hướng dẫn nghiệp vụ về xác định thẩm quyền giải quyết tố cáo	

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Phú Thọ

Ngày 20/10/2025, Thanh tra tỉnh Phú Thọ có Văn bản số 1464/TTr-THPL&XLĐT gửi Thanh tra Chính phủ đề nghị hướng dẫn về thẩm quyền giải quyết tố cáo đối với một số trường hợp cụ thể phát sinh trong quá trình vận hành theo đơn vị hành chính mới[1]. Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ. Thanh tra Chính phủ đã ban hành Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp. Tuy vậy, do Luật Tố cáo hiện hành được ban hành từ năm 2018 nên một số quy định về thẩm quyền giải quyết tố cáo không còn phù hợp khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, dẫn đến có thể phát sinh những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Hiện tại, Thanh tra Chính phủ đang giúp Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Tố cáo theo hướng giao thẩm quyền cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh chỉ đạo giải quyết những vấn đề mới phát sinh, bảo đảm phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương, không để việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố cáo bị đình trệ, kém hiệu quả. Do đó, Thanh tra tỉnh cần tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản có liên quan để cán bộ, công chức, viên chức, nhất là

---

[1] *(1) Tố cáo hành vi tại thời điểm ông A làm Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã (hiện nay ông A đã chuyển sang làm chuyên viên hoặc Lãnh đạo các phòng, Ban của Đảng, HĐND xã) thì thẩm quyền giải quyết của cơ quan nào?*

(2) Tố cáo hành vi tại thời điểm ông B làm Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã (hiện nay ông B là lãnh đạo phòng hoặc công chức của các phòng chuyên môn của UBND xã, hoặc đã nghỉ hưu) thì thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh hay Chủ tịch UBND xã ?

(3) Tố cáo hành vi tại thời điểm ông C. làm Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện (hiện nay ông C đã chuyển sang làm Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy xã) thì thẩm quyền giải quyết của cơ quan nào?

(4) Tố cáo hành vi tại thời điểm ông D là Chủ tịch UBND xã và ông E là công chức địa chính xã (hành vi của ông D và ông E liên quan đến việc thực thi công vụ để giải quyết 01 vụ việc của công dân). Hiện nay ông D là Phó Chủ tịch xã mới, ông E đã nghỉ hưu thì thẩm quyền giải quyết của cơ quan nào?

(5) Tố cáo hành vi tại thời điểm ông H làm Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch UBND phường (hiện nay ông A đã nghỉ hưu) thì thẩm quyền giải quyết thuộc cơ quan nào ?

ở cấp cơ sở nắm bắt và tổ chức thực hiện đúng quy định, kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề mới phát sinh.

2. Về việc xác định thẩm quyền giải quyết trong những trường hợp Thanh tra tỉnh xin ý kiến:

2.1. Trước hết Thanh tra tỉnh phải căn cứ vào hành vi vi phạm bị tố cáo để phân định thẩm quyền giải quyết. Nếu hành vi bị tố cáo có dấu hiệu của tội phạm thì thẩm quyền giải quyết thuộc Cơ quan công an hoặc Viện kiểm sát nhân dân (*quy định tại Khoản 1 Điều 27 Luật Tố cáo*). Nếu hành vi bị tố cáo là vi phạm pháp luật về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thì thẩm quyền giải quyết thuộc các cơ quan có chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực (*quy định tại Điều 41 Luật Tố cáo*). Nếu hành vi bị tố cáo thuộc phạm vi giải quyết của tổ chức Đảng, thì căn cứ các quy định, hướng dẫn của Đảng về phân cấp quản lý cán bộ, kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo trong Đảng để xác định cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2.2. Đối với tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và không thuộc các trường hợp tại Mục 2.1 nêu trên thì việc xác định thẩm quyền giải quyết thực hiện như sau:

a) Trường hợp người bị tố cáo đã nghỉ hưu, không còn là cán bộ, công chức, viên chức thì thực hiện theo quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 12 Luật Tố cáo. Thẩm quyền chủ trì giải quyết thuộc người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý người bị tố cáo tại thời điểm có hành vi bị tố cáo.

b) Người bị tố cáo vẫn đang là cán bộ, công chức, viên chức thì thực hiện theo quy định tại Điểm a, b, c Khoản 3 Điều 12 Luật Tố cáo. Thẩm quyền giải quyết tố cáo đối với từng trường hợp cụ thể tùy thuộc vị trí công tác hiện nay của người bị tố cáo có chức vụ cao hơn, thấp hơn hay tương đương với chức vụ tại thời điểm có hành vi bị tố cáo.

Việc xác định chức vụ cao hơn, thấp hơn hay tương đương phải căn cứ vào các quy định, hướng dẫn về chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của cơ quan có thẩm quyền trong từng thời điểm (*Kết luận số 35/KL-TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; Quy định số 368/KL-TW ngày 08/9/2025 của Bộ Chính trị về danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị; các quy định, hướng dẫn của địa phương cụ thể hóa quy định của Bộ Chính trị...*).

c) Trong trường hợp thực hiện theo hướng dẫn tại điểm a, b nêu trên mà vẫn không đủ cơ sở để xác định rõ thẩm quyền, hoặc thẩm quyền liên quan đến người đứng đầu từ 02 đơn vị cấp xã trở lên; hoặc thẩm quyền thuộc người đứng đầu cơ quan, tổ chức ở cấp huyện nhưng nay đã không còn cấp huyện... thì tiếp tục thực hiện theo các quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền

địa phương tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, nhất là các quy định: "*chính quyền địa phương cấp tỉnh giao cho chính quyền địa phương của một trong các đơn vị hành chính cấp xã có liên quan chủ trì giải quyết những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên bảo đảm phát huy hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn*" (Khoản 2 Điều 11); "*Trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo, điều hành việc giải quyết những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp mình, UBND, Chủ tịch UBND cấp xã, không để việc giải quyết công việc, thủ tục hành chính bị đình trệ, ùn tắc, kém hiệu quả*" (Khoản 3 Điều 11).

Ngoài ra, Thanh tra tỉnh cũng cần lưu ý thêm một số nội dung khác về phân định thẩm quyền, giải quyết tố cáo liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp đã được quy định cụ thể tại Khoản 8 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 5 và Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Điều 5 Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ để bảo đảm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

TL. TỔNG THANH TRA
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC I
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Ngô Mạnh Hùng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (*để b/c*);
- Phó Tổng TTCP Dương Quốc Huy (*để b/c*);
- Văn phòng TTCP (*để đưa lên Cổng TTĐT*);
- Cục trưởng C.I, Vụ trưởng Vụ PC - TTCP;
- Lưu: VT, C.I.